

Số: 192/QĐ-ĐHK&QTKD-KHCN

Thái nguyên, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiêu chí hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài KH&CN cấp Đại học, cấp Cơ sở đặt hàng và cấp Cơ sở, đề tài NCKH sinh viên năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ vào Quyết định số 136/2004/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ vào Quyết định số 3920/QĐ-ĐHTN, ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về công tác quản lý Khoa học và Công nghệ của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-ĐHK&QTKD-KHCN ngày 24 tháng 01 năm 2018 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Căn cứ Quyết định số 334/QĐ – ĐHK&QTKD – KHCN ngày 16/04/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh về việc ban hành chiến lược phát triển KHCN giai đoạn 2017 – 2022, tầm nhìn 2030 của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;

Căn cứ vào Phiếu xin ý kiến ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh;


Căn cứ vào tình hình tài chính của Nhà trường dành cho các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng KHCN&HTQT.

QUYẾT ĐỊNH:

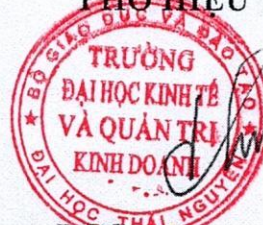
Điều 1. Phê duyệt tiêu chí hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài KH&CN cấp Đại học, cấp Cơ sở đặt hàng và cấp Cơ sở, đề tài NCKH sinh viên (Có tiêu chí kinh phí hỗ trợ gửi kèm).

Điều 2. Phòng KHCN&HTQT và Trường các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- BGH (để b/c);
- Như điều 3 (t/h);
- Lưu VT, KHCN.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đinh Hồng Linh

**TIÊU CHÍ XÉT DUYỆT KINH PHÍ HỖ TRỢ
THỰC HIỆN ĐỀ TÀI KH&CN CẤP ĐẠI HỌC, CẤP CƠ SỞ ĐẶT HÀNG
VÀ CẤP CƠ SỞ, ĐỀ TÀI NCKH SINH VIÊN**

(Kèm theo QĐ số: 192.../QĐ-ĐHKT&QTKD-KHCN, ngày 21... tháng 02 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế & QTKD)

1. Hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài KHCN cấp Đại học; Đề tài cơ sở đặt hàng của Nhà trường.

a. Yêu cầu về sản phẩm đối với đề tài KHCN cấp Đại học.

Số lượng sản phẩm cho một đề tài KHCN cấp Đại học gồm:

- + Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- + Hướng dẫn 01 đề tài sinh viên NCKH (trường hợp đặc biệt do hội đồng tư vấn thuyết minh quyết định);

+ 01 bản đề xuất, kiến nghị được ứng dụng trong thực tiễn.

+ Ưu tiên đề tài có sản phẩm đào tạo gắn liền với hoạt động đào tạo tiến sĩ/Thạc sĩ;

b. Yêu cầu về sản phẩm đối với đề tài cấp cơ sở đặt hàng của nhà trường.

- Nếu sản phẩm đặt hàng là đề xuất, giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề có tính ứng dụng thực tiễn cao theo nhu cầu đặt hàng thì sản phẩm tối thiểu là 01 báo cáo đề xuất, kiến nghị được ứng dụng trong thực tiễn. Kinh phí hỗ trợ theo từng nhiệm vụ và được Hiệu trưởng phê duyệt.

- Nếu sản phẩm đặt hàng đề tài nghiên cứu nhằm tạo ra sản phẩm bài báo khoa học, sản phẩm đào tạo có chất lượng hoặc giải quyết các vấn đề có tính ứng dụng thực tiễn cao theo nhu cầu đặt hàng. Số lượng sản phẩm bài báo khoa học và đào tạo tối thiểu cho một đề tài cấp cơ sở đặt hàng gồm: 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có uy tín nằm trong danh mục ISI¹ (thuộc Cơ sở dữ liệu Web of science) hoặc Scopus²; Hướng dẫn tối thiểu 01 đề tài sinh viên NCKH.

c. Tiêu chí xét duyệt kinh phí hỗ trợ thực hiện đề tài KHCN cấp Đại học, cấp cơ sở đặt hàng.

Căn cứ theo sản phẩm đăng ký đạt được trong thuyết minh đề tài, kinh phí hỗ trợ thực hiện đề tài KHCN cấp Đại học, cấp cơ sở đặt hàng, cụ thể như sau:

- Tiêu chí xét duyệt kinh phí.

STT	Tiêu chí xét duyệt kinh phí	ĐVT	Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
I	Hỗ trợ kinh phí điều tra, khảo sát, thu thập số liệu, tài liệu và quản lý khác.	Triệu đồng/ đề tài	20	
II	Sản phẩm			
1	Sản phẩm đào tạo			
a	Hướng dẫn sinh viên NCKH	Triệu đồng/ đề tài	4	

¹ Được tra cứu trên <https://mjl.clarivate.com/home?PC=K>

² Được tra cứu trên <https://www.scimagojr.com>

STT	Tiêu chí xét duyệt kinh phí	ĐVT	Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
b	Sản phẩm đào tạo gắn liền với hoạt động đào tạo tiến sĩ	Triệu đồng/ đề tài	4	<p>Áp dụng theo:</p> <p>1. Chương 3 – Điều 10 – Khoản e tại Quyết định số 56/QĐ-ĐHKT&QTKD-KHTC ngày 13/01/2023 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐH KT&QTKD;</p> <p>2. Chương 3 – Điều 8 – Khoản e tại Quyết định số 427/QĐ-ĐHKT&QTKD-HCTC ngày 12/5/2021 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy định chế độ làm việc của nhà giáo Trường ĐH KT&QTKD</p>
b	Sản phẩm đào tạo gắn liền với hoạt động đào tạo Thạc sĩ	Triệu đồng/ đề tài	2,1	<p>Áp dụng theo:</p> <p>1. Chương 3 – Điều 10 – Khoản e tại Quyết định số 56/QĐ-ĐHKT&QTKD-KHTC ngày 13/01/2023 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Trường ĐH KT&QTKD;</p> <p>2. Chương 3 – Điều 8 – Khoản d tại Quyết định số 427/QĐ-ĐHKT&QTKD-HCTC ngày 12/5/2021 của Hiệu trưởng về việc Ban hành Quy định chế độ làm việc của nhà giáo Trường ĐH KT&QTKD</p>
2	Sản phẩm khoa học			
2.1	Đối với lĩnh vực khoa học tự nhiên và công nghệ			
a	Bài báo công bố trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI (SCI, SCIE,A&HCI)	Triệu đồng/bài	15	

STT	Tiêu chí xét duyệt kinh phí	ĐVT	Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
b	Bài báo công bố trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục SCOPUS:			
	<i>Thuộc nhóm Q1</i>	Triệu đồng/bài	10	
	<i>Thuộc nhóm Q2</i>	Triệu đồng/bài	8	
	<i>Thuộc nhóm Q3</i>	Triệu đồng/bài	6	
	<i>Thuộc nhóm Q4</i>	Triệu đồng/bài	5	
	<i>Scopus khác</i>	Triệu đồng/bài	4	
c	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ESCI.	Triệu đồng/bài	5	
d	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế khác ngoài các trường hợp trên nằm trong danh mục HĐCDGSNN; Báo cáo đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế do quốc tế tổ chức ở nước ngoài (có chỉ số ISBN)	Triệu đồng/bài	3	
e	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN (1 điểm).	Triệu đồng/bài	3	
f	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN (0,75 điểm).	Triệu đồng/bài	1,0	
g	Bài báo đăng trên Tạp chí Kinh tế và Quản trị Kinh doanh.	Triệu đồng/bài	0,5	
2.2	Đối với lĩnh vực khoa học xã hội			
a	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI)	Triệu đồng/bài	30	
b	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus.			
	<i>Thuộc nhóm Q1</i>	Triệu đồng/bài	20	
	<i>Thuộc nhóm Q2</i>	Triệu đồng/bài	15	
	<i>Thuộc nhóm Q3</i>	Triệu đồng/bài	10	
	<i>Thuộc nhóm Q4</i>	Triệu đồng/bài	6	
	<i>Scopus khác</i>	Triệu đồng/bài	5	
c	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ESCI.	Triệu đồng/bài	5	
d	Bài báo công bố trên tạp chí khoa	Triệu	3	

STT	Tiêu chí xét duyệt kinh phí	ĐVT	Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
	học quốc tế khác ngoài các trường hợp trên nằm trong danh mục HĐCDGSNN; Báo cáo đăng toàn văn trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế do quốc tế tổ chức ở nước ngoài (có chỉ số ISBN)	đồng/bài		
e	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN (1 điểm).	Triệu đồng/bài	3	
f	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN (0,75 điểm).	Triệu đồng/bài	1,0	
g	Bài báo đăng trên Tạp chí Kinh tế và Quản trị Kinh doanh.	Triệu đồng/bài	0,5	

- Các bài báo công bố trên tạp chí khoa học là sản phẩm đề tài cấp cơ sở đặt hàng, đề tài KHCN cấp đại học, và các đề tài các cấp khác đã nhận được hỗ trợ kinh phí từ Ngân sách nhà nước thông qua thực hiện đề tài sẽ không được nhận hỗ trợ đăng bài theo quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm.

- Danh mục nhà xuất bản quốc tế có uy tín gồm: Cambridge University Press; Oxford University Press; Springer Nature; Routledge; Elsevier; Peter Lang; Thomson Reuters; Wiley – Blackwell; Taylor&Francis; De Gruyter; McGraw Hill; Emerald; Sage; Macmillan Publishers; Edward Elga Publishing... và các nhà xuất bản của top 100 các trường Đại học hàng đầu thế giới theo xếp hạng của Times Higher Education World University Rankings.

- Sản phẩm khoa học là bài báo phải do Chủ nhiệm đề tài đứng tên đầu bài báo (first author) hoặc là người chịu trách nhiệm nội dung/liên lạc (corresponding author). Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế không nằm trong danh mục tạp chí “săn mồi” (predatory) được tra cứu tại trang web: Beall://beallslist.weebly.com.

- Sản phẩm của đề tài cần ghi rõ là sản phẩm của đề tài khoa học cấp Đại học; cấp cơ sở đặt hàng như mã số đề tài, tên đề tài, tên Trường Đại học Kinh tế và QTKD...

- Đối với sản phẩm của đề tài gắn liền đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ đã được hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài thì chủ nhiệm đề tài và các thành viên tham gia đề tài không được thanh toán kinh phí hướng dẫn luận văn thạc sĩ, tiến sĩ theo quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường

2. Đối với đề tài KH&CN cấp Cơ sở của giảng viên: có sản phẩm bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN từ 0,75 điểm đến 1 điểm

STT	Tiêu chí xét duyệt kinh phí	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
I	Chi phí chung	Triệu đồng/ đề tài	4	
II	Sản phẩm		4	
1	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN (1 điểm).	Triệu đồng/bài	3	
2	Bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN (0,75 điểm).	Triệu đồng/bài	1	

3. Đối với đề tài KH&CN cấp Cơ sở của giảng viên: có 01 sản phẩm bài báo công bố trên tạp chí khoa học trong nước nằm trong danh mục HĐCDGSNN 0,5 điểm

- Về kinh phí:

+ Nhà trường không hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài.

+ Nhà trường hỗ trợ kinh phí Hội đồng nghiệm thu đề tài.

- Tiêu chí lựa chọn đề tài.

Ngoài các tiêu chí chung theo quy định, đề tài cần thỏa mãn các tiêu chí cụ thể sau:

+ Chủ nhiệm đề tài KH&CN cấp Cơ sở không đồng thời là chủ nhiệm đề tài của các cấp từ cấp Cơ sở trở lên.

+ Ưu tiên các đề tài thuộc các chuyên ngành đào tạo của Nhà trường; các đề tài thuộc Khoa KHCB phải có tính ứng dụng, phục vụ cho hoạt động đào tạo của Nhà trường.

Ghi chú:

- Thời gian hỗ trợ chia làm hai đợt theo năm tài chính. Nếu đề tài không được tổ chức nghiệm thu hoặc nghiệm thu không đạt thì Nhà trường thu hồi toàn bộ kinh phí đã cấp cho chủ nhiệm đề tài.

- Sản phẩm khoa học phải do chủ nhiệm đề tài hoặc các thành viên tham gia là tác giả hoặc đồng tác giả (là người hướng dẫn), được đăng hoặc nhận đăng (được bảo vệ, được xuất bản) trong thời gian thực hiện đề tài.

- Đối với đề tài cấp Đại học các sản phẩm cần ghi rõ là sản phẩm của đề tài khoa học cấp Đại học như mã số đề tài, tên đề tài...

- Đối với đề tài cấp cơ sở đặt hàng và cấp cơ sở sản phẩm cần ghi rõ là sản phẩm cấp cơ sở đặt hàng và cấp cơ sở của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh như mã số đề tài, tên đề tài ...

4. Tiêu chí xét duyệt kinh phí đề tài KH&CN sinh viên

1. Đối với đề tài KH&CN sinh viên là sản phẩm của đề tài cấp đại học, cấp cơ sở đặt hàng thì nguồn tài trợ sẽ từ kinh phí thực hiện đề tài cấp đại học hoặc cấp cơ sở đặt hàng.

2. Đối với đề tài KH&CN sinh viên được Nhà trường tài trợ kinh phí cần thỏa mãn tiêu chuẩn sau:

+ Lựa chọn những đề tài có tiềm năng để gửi đi dự thi các cuộc thi KH&CN các cấp.

+ Ưu tiên các đề tài thuộc các chuyên ngành đào tạo của Nhà trường, định hướng nghiên cứu theo chiến lược khoa học công nghệ của Nhà trường. Được giảng viên có trình độ cao (TS, PGS) hướng dẫn.

+ Có phương pháp nghiên cứu tiên tiến, hiện đại (sử dụng mô hình toán...)

+ Kinh phí hỗ trợ cho mỗi đề tài NCKH Sinh viên là 4.000.000 đồng.

